TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẤT ĐỎ** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HNGĐ-ST
Ngày 13- 6-2022
V/v: *Yêu cầu ly hôn*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thị Tuyết Nhung
Bà Bùi Thị Kim Thủy

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lê Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Minh Khuê - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 40/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2022 về việc "*Yêu cầu ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 13/2022/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2022 và Thông báo hoãn phiên tòa số: 05/2022/QĐST-HNGĐ ngày 9 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn*:** Bà Vũ Thị Thùy L - sinh năm: 2000;
Địa chỉ: Tổ 7 ấp L, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (*Có đơn xin xét xử vắng mặt*).

Bị kiện: Ông Huỳnh Văn V- sinh năm: 1987;

Địa chỉ: 3Ô2/35 khu phố P, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 02 năm 2022 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là bà Vũ Thị Thùy L trình bày:

Vào năm 2020, ông Huỳnh Văn V và bà Vũ Thị Thùy L tự nguyện chung sống với nhau, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình hai vợ chồng không hợp nhau, bất đồng trong

quan điểm sống, ông V không lo làm ăn nên thường xuyên xảy ra cải vã. Vì vậy, chung sống không mang lại hạnh phúc nên phải ly thân nhau từ cuối năm 2020 đến nay. Trong thời gian ly thân, ông V sống ở thị trấn P , bà L sống ở P, không ai quan tâm đến ai, không gặp nhau để bàn chuyện hàn gắn. Nay, bà L thấy rằng vợ chồng mâu thuẫn đã trầm trọng, không thể quay về đoàn tụ nên yêu cầu ly hôn với ông V.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là ông Huỳnh Văn V: Trong quá trình Tòa án giải quyết đã thực hiện các thủ tục tống đạt hợp lệ nhiều lần nhưng ông Huỳnh Văn V vắng mặt không có lý do nên không thể lấy ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ phát biểu ý kiến:

- *Về tố tụng*: Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa.

- *Về nội dung*: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà L cho bà L ly hôn với ông V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn ông Huỳnh Văn V hiện nay có đăng ký thường trú, làm việc tại huyện Đất Đỏ nên căn cứ theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

Bị đơn ông Huỳnh Văn V đã được Tòa án triệu tập lần thứ hai để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông V.

[2] Về nội dung:

[2.1] **Về yêu cầu ly hôn:**

Xét quan hệ hôn nhân giữa bà Vũ Thị Thùy L và ông Huỳnh Văn V trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu theo giấy chứng nhận kết hôn số 106 ngày 13 tháng 7 năm 2020. Do vậy, theo quy định tại các Điều 8, 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì đủ cơ sở xác định là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, bà L cho rằng vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn do tình tình không hợp nhau, bất đồng trong quan điểm sống, ông V không quan tâm, chăm lo cho cuộc sống gia đình mà còn có hành vi gây gỗ, đánh đập bà L.Từ đó, đời sống hôn nhân không mang lại hạnh phúc và phải ly thân nhau từ cuối năm 2020 đến nay. Trong thời gian ly thân thì hai vợ chồng mỗi người sống một nơi, mạnh ai nấy sống, không còn quan tâm yêu thương, chăm sóc lẫn nhau. Vì vậy, bà L yêu cầu ly hôn với ông V.

Xét, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập ông V nhiều lần đến hòa giải và tham gia phiên tòa nhằm tạo điều kiện để vợ chồng quay về đoàn tụ nhưng ông V đã không có mặt, bỏ mặc bà L muốn làm gì điều đó thể hiện ông V không có thiện chí hàn gắn quan hệ hôn nhân của mình.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng, mâu thuẫn vợ chồng giữa bà L và ông V đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được do đó nên căn cứ khoản 01 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà L, cho bà L ly hôn với ông V .

[2.2] **Về con chung**: Bà Vũ Thị Thùy L xác định vợ chồng không có con chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] **Về tài sản chung, nợ chung**: Bà L không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường Vụ Quốc Hội thì bà Vũ Thị Thùy L phải chịu 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông Huỳnh Văn V không phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường Vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Cho bà Vũ Thị Thùy L ly hôn với ông Huỳnh Văn V.

2. *Về tài sản chung và nợ chung*: Không xem xét giải quyết.

3. *Về án phí*:

- Bà Vũ Thị Thùy L phải nộp 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là

300.000đồng theo biên lai thu tiền số: 0009650 ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ. Bà L đã nộp đủ tiền án phí.

- Ông Huỳnh Văn V không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (13/6/2022), các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xét xử theo trình tự phúc thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Đất Đỏ;
- Chi cục THADS huyện Đất Đỏ;
- UBND thị trấn P ;
- Các đương sự;
- Lưu:VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Tuyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI THẨM XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thanh Tuyền